|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 768/BC-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 12 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra kết quả thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019;**

**Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế ngân sách đã thẩm tra Báo cáo số 431/BC-UBND ngày 10/12/2019 về kết quả thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020; Báo cáo số 418/BC-UBND ngày 06/12/2019 về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2019; nhiệm vụ, giải pháp kế hoạch năm 2020; Tờ trình số 430/TTr-UBND ngày 10/12/2020 và Dự thảo Nghị quyết dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020. Ban Kinh tế ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

**1. Kết quả thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019**

Năm 2019, với sự quyết liệt trong điều hành của UBND tỉnh, tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, cố gắng của các ngành, các cấp, các đơn vị nên các chỉ tiêu thu, chi ngân sách nhà nước đã đạt kết quả tích cực. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 13.250 tỷ đồng, bằng 100% dự toán HĐND tỉnh giao. Thu ngân sách nội địa đạt 6.750 tỷ đồng, tăng 7,14% so dự toán HĐND tỉnh giao; một số sắc thuế[[1]](#footnote-1), một số địa phương địa phương thu ngân sách vượt cao so dự toán, riêng tiền cấp quyền sử dụng đất 2.000 tỷ đồng, tăng 42,86% so dự toán HĐND tỉnh. Thu thuế xuất nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng (VAT), thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) hàng nhập khẩu ước đạt 6.500 tỷ đồng, tăng 7,6% so với năm 2018. Thu bổ sung ngân sách cấp trên được đảm bảo.

Chi ngân sách địa phương đạt 14.998,848 tỷ đồng, bằng 96,28% dự toán HĐND tỉnh giao. Chi đầu tư phát triển ước đạt 110,45% dự toán[[2]](#footnote-2); tình trạng đầu tư dàn trải và nợ đọng xây dựng cơ bản được quan tâm khắc phục; đã kịp thời bố trí nguồn tăng thu, tiết kiệm chi cho đầu tư các công trình, dự án cấp bách. Chi thường xuyên cơ bản đảm bảo cân đối bố trí trong dự toán và các nhiệm vụ đột xuất quan trọng về an sinh xã hội, quan tâm đầu tư xây dựng nông thôn mới, y tế, giáo dục đào tạo, xây dựng hạ tầng, giao thông, nhất là công trình trọng điểm cấp bách, chi an ninh quôc phòng và một số lĩnh vực dân sinh khác.

*Tuy vậy, kết quả thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 vẫn còn một số hạn chế, Ban Kinh tế ngân sách đề nghị HĐND thảo luận, UBND tỉnh quan tâm một số nội dung sau đây:*

(1). Cơ cấu nguồn thu chưa bền vững; số tăng thu NSNN thực chất từ nội lực nền kinh tế còn thấp. Năm 2019 nhiều huyện thu không đạt dự toán HĐND tỉnh giao; Thu từ 3 khu vực doanh nghiệp đều không đạt dự toán. Điều này cho thấy tình hình sản xuất, kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn. Cơ cấu nguồn thu thực tế không đảm bảo theo dự toán giao đầu năm (tiền đất tăng lớn, thuế phí giảm) nên ngân sách địa phương được hưởng (sau khi loại trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết và các khoản ghi thu, ghi chi tiền thuê đất) dự kiến hụt thu cân đối so với dự toán tỉnh giao khoảng 107 tỷ đồng[[3]](#footnote-3).

 (2). Về chi thường xuyên: Tỷ trọng chi thường xuyên có xu hướng giảm chậm trong khi tỉnh chưa cân đối được ngân sách, thu NSNN khó khăn, nguồn thu thấp nhưng chi thường xuyên vẫn còn cao, nguồn lực dành cho chi đầu tư phát triển còn hạn chế. Vẫn có tình trạng mua sắm, sử dụng tài sản công chưa đúng quy định của pháp luật; nhiều lễ hội, hội nghị, kỷ niệm ngày thành lập, tái thành lập, các lễ khởi công, khánh thành có tính chất hình thức, gây lãng phí ngân sách, chưa thực sự tiết kiệm. Về thực hiện một số chính sách an sinh xã hội cònthiếu đồng bộ, chi phí quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực chưa được cắt giảm hợp lý. Việc thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập rất khó khăn. Giao vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình mục tiêu còn chậm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân.

(3). Chi đầu tư phát triển: Giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn chậm. Công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng chưa đảm bảo, nhiều vướng mắc. Bố trí vốn đối ứng các dự án để thu hút vốn đầu tư nước ngoài còn hạn chế. Các dự án đầu tư theo hình thức hợp tác công – tư (PPP) chưa thu hút được nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện. Ngân sách chưa đáp ứng được nhu cầu về vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành của các công trình, dự án đã triển khai và tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cấp bách. Dư tạm ứng kéo dài chưa thu hồi chậm được khắc phục. Tình trạng chuyển nguồn vẫn còn lớn, đặc biệt là có một số vướng mắc về phạm vi chuyển nguồn đối với một số khoản chi sự nghiệp kinh tế có tính chất chi đầu tư theo Luật Ngân sách Nhà nước, về nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương…

**2. Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020**

Ban Kinh tế ngân sách thống nhất với Báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

(1). Tiếp tục theo dõi sát tình hình, đánh giá tác động các khoản thu trong năm 2020 để phấn đấu tăng thu ở mức cao nhất, tập trung các biện pháp để phấn đấu thu NSNN đạt mục tiêu đề ra của cả giai đoạn.

Dự toán thu nội địa là 7.200 tỷ đồng[[4]](#footnote-4) (tăng 21% so với dự toán Trung ương giao), trong đó tiền sử dụng đất 1.850 tỷ đồng; thuế phí, thu khác ngân sách 5.350 tỷ đồng. Để tăng thu ngân sách, đảm bảo nhiệm vụ chi, hệ thống chính trị cần sự quyết tâm lớn, có các nhóm giải pháp cụ thể, tập trung đẩy nhanh hoàn thành các chương trình, dự án, tháo gỡ khó khăn để giúp doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh; áp dụng đồng bộ các biện pháp tài chính như nuôi dưỡng nguồn thu, tích cực chống thất thu, đẩy mạnh biện pháp thu nợ đọng thuế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm nghĩa vụ nộp thuế đối với NSNN.

(2). Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 là 17.993,072 tỷ đồng, tăng 17,18% so với dự toán năm 2019[[5]](#footnote-5).

- Đối với chi thường xuyên: Xây dựng dự toán chi thường xuyên theo các lĩnh vực cụ thể, đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành, nhất là các chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII). Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài,... Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, đồng thời dành nguồn để thực hiện lộ trình cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW, Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII) và các chế độ chính sách đối với cán bộ thực hiện tinh giản biên chế, sau điều chỉnh đơn vị hành chính cấp xã. Tiếp tục sắp xếp lại, đổi mới cơ chế hoạt động của quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; cơ chế tài chính đặc thù đối với cơ quan, đơn vị trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

- Đối với chi đầu tư phát triển: Việc bố trí vốn kế hoạch chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải thực hiện đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và các quy định khác của Trung ương; rà soát, đánh giá lại kế hoạch đầu tư công trung hạn, kiến nghị điều chỉnh trong phạm vi tổng mức kế hoạch đã được phê duyệt cho phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Năm 2020 là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do đó bố trí đủ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020 để thanh toán nợ xây dựng cơ bản còn lại chưa thanh toán, vốn cho 02 chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, vốn cho các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2020; ưu tiên bố trí vốn thu hồi vốn ứng trước, đầu tư cho các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt; không bố trí vốn cho các dự án không có khả năng giải ngân. Việc bố trí vốn nước ngoài phải phù hợp với tiến độ giải ngân từ nhà tài trợ, bố trí đủ vốn cho các dự án kết thúc Hiệp định vay trong năm 2020. Việc quản lý, sử dụng 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lập dự toán thu chi từ nguồn thu sắp xếp lại, xử lý tài sản công (trong đó có nhà, đất) và số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước (sau khi trừ chi phí liên quan) đảm bảo theo quy định của các luật có liên quan.

- Lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương, bao gồm: nguồn tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ quy định; nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước còn dư;...); nguồn dành ra do triển khai thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, Khóa XII (đối với các địa phương).

- Bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

- Xây dựng báo cáo tình hình thu - chi tài chính năm 2019 và dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2020 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

(3). Năm 2020 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách (2017-2020) và hết hiệu lực của nhiều chính sách đã ban hành; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, tổng kết việc thực hiện để có cơ sở tham mưu các chính sách cho giai đoạn mới.

Căn cứ các nội dung kết quả nêu trên, Ban Kinh tế ngân sách thống nhất và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua *Nghị quyết dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020*./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (*b/c*);- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 12;- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;- Lưu: VT, HĐ3(150b).Gửi: Văn bản giấy và điện tử. | **TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH****TRƯỞNG BAN***(Đã ký)***Trần Viết Hậu** |

1. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thu từ DN nước ngoài; lệ phí trước bạ; thu phí, lệ phí; thu khác ngân sách. [↑](#footnote-ref-1)
2. Số ước thực hiện cả năm vượt dự toán do bao gồm các nguồn Chi đầu tư XDCB (Các nguồn vốn bao gồm chuyển nguồn từ năm trước sang); Chi đầu tư từ nguồn để lại theo chế độ quy định; Dự kiến chi từ nguồn bội chi. [↑](#footnote-ref-2)
3. Trong đó: Ngân sách tỉnh hưởng dự kiến chỉ đạt 3.058 tỷ đồng, bằng 90% dự toán HĐND tỉnh giao (hụt thu cân đối khoảng 324 tỷ đồng); Ngân sách huyện xã hưởng dự kiến đạt 1.072 tỷ đồng, bằng 125% dự toán HĐND tỉnh giao (tăng thu cân đối khoảng 217 tỷ đồng). [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong đó: Khối tỉnh thu: 4.264 tỷ đồng (chiếm 59,22%); Khối huyện xã thu: 2.936 tỷ đồng (chiếm 40,78%). [↑](#footnote-ref-4)
5. Trong đó: chi ngân sách tỉnh 9.802,370 tỷ đồng, cấp huyện 6.421,425 tỷ đồng, cấp xã 1.769, 277 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-5)